

# Giải pháp phát triển Chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục công dân ở Trường Đại học Tây Bắc đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông

Giáp Thị Diệu\*

\*ThS.Trường Đại học Tây Bắc

Received:13/5/2024; Accepted:20 /5/2024; Published: 24/5/2024

**Abstract:** Renovating general education towards modernization is an important content in Resolution 29 - NQ/TW of the XI Central Executive Committee on "Fundamental and comprehensive renovation of education and training. Meeting the requirements of industrialization and modernization in the context of socialist-oriented market economy and international integration". The resolution affirms: "For high school education, focus on intellectual, physical development, quality formation, civic capacity, talent discovery and fostering, career orientation for students. Improve the quality of comprehensive education, focus on ideal education, traditions, ethics, lifestyle, foreign languages, information technology, competence and practical skills, apply knowledge into practice. Develop creativity, self-study, and encourage lifelong learning.

**Keyword:** Development; education; political education; educational programs; innovation.

## 1. Đặt vấn đề

Nhằm đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực của giáo viên (GV) phổ thông, đáp ứng yêu cầu chuyển mục tiêu và nội dung đào tạo từ tiếp cận tri thức sang đào tạo năng lực cho người học; trong những năm qua, bộ môn Lý luận chính trị Trường Đại học Tây Bắc (ĐHTB) đã rất chú trọng tới chương trình đào tạo GV. Bên cạnh các chương trình khác, chương trình đào tạo GV Giáo dục công dân (GDCC) được xây dựng về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu. Tuy nhiên, chương trình hiện nay vẫn còn nghiêng về kiến thức hàn lâm. Các kỹ năng (KN) thực hành, vận dụng kiến thức; KN mềm chưa được đề cập nhiều. Do vậy, chương trình đào tạo GV GDCC cần được tiếp tục xây dựng, phát triển hơn nữa để đáp ứng yêu cầu đổi mới GD phổ thông hiện nay.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Nội dung Chương trình đào tạo giáo viên GDCC ở bộ môn Lý luận chính trị - Trường Đại học Tây Bắc hiện nay.

Nhận thức được ý nghĩa to lớn của Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, được sự chỉ đạo của Đảng ủy và Ban Giám hiệu Trường ĐHTB, bộ môn Lý luận chính trị (LLCT) đã coi phát triển chương trình đào tạo GV GDCC là việc làm được tiến hành thường xuyên và liên tục. Tuy nhiên, trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục của đất nước và sự tác động không ngừng của

những nhân tố chính trị, kinh tế, văn hóa... trên thế giới, việc phát triển chương trình đào tạo GV GDCC cần phải được đánh giá, nhìn nhận và có những giải pháp phát triển mới cho phù hợp nhằm đào tạo ra GV giảng dạy môn GDCC đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Xuất phát từ mục tiêu GD chung và các mục tiêu về kiến thức, KN, thái độ đặc thù của chuyên ngành đào tạo; xuất phát từ thực tiễn nhu cầu của xã hội đòi hỏi; đồng thời, căn cứ vào bảng mô tả cấu trúc năng lực của SV sau khi tốt nghiệp ra trường. Chương trình đào tạo GV GDCC được xây dựng bao gồm 130 tín chỉ (không kể các tín chỉ thuộc học phần GDQP và GDTC).

Bảng 2.1: Các khối kiến thức trong chương trình đào tạo GV GDCC

TT	Các học phần	Số tín chỉ/ Tỷ lệ %
1	Kiến thức giáo dục đại cương (bắt buộc: 15 TC (tín chỉ) và tự chọn 2 TC): Tư tưởng HCM; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tiếng Anh (1,2,3); Môn tự chọn	17/13,07%
2	Kiến thức cơ sở ngành (bắt buộc: 29 TC và tự chọn 2 TC): Triết học; Kinh tế chính trị học; CNXH khoa học; Tôn giáo học; Logic học; Phát triển KN con người; Văn hóa học; Xã hội học; PP và phong cách Hồ Chí Minh và môn tự chọn	31/23,85%

3	<p><i>Kiến thức ngành</i> (bắt buộc: 39 TC và tự chọn 2 TC): Chính trị học; Pháp luật học; Hiến pháp &amp; định chế CT; Giới thiệu Tác phẩm kinh điển Triết học; Giới thiệu Tác phẩm kinh điển kinh tế chính trị; Giới thiệu Tác phẩm kinh điển CNXH; Tác phẩm HCM; Đạo đức học; Những vấn đề của thời đại ngày nay; Kinh tế học đại cương; Lịch sử triết học; Lịch sử các học thuyết kinh tế; Lịch sử tư tưởng XHCN; Chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và môn tự chọn</p>	41/31,54%
4	<p><i>Kiến thức nghiệp vụ sư phạm</i> (bắt buộc: 32 TC và tự chọn 2 TC): Tâm lý học giáo dục; Giáo dục học; Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn GDCT; Phát triển chương trình, sách giáo khoa GDCT ở trường phổ thông; PP dạy học môn GDCT ở phổ thông (phần 1&amp;2); Kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn GDCT; Thực hành sư phạm GD chính trị 1; Thực hành sư phạm GD chính trị 2; Thực hành sư phạm GD chính trị 3; Thực tập sư phạm 1; Thực tập sư phạm 2 và môn tự chọn</p>	34/26,15%

Theo chương trình đào tạo cử nhân GDCT, trong bảng mô tả về năng lực của sinh viên GDCT gồm hai nhóm:

*Về năng lực chung:* Năng lực giao tiếp; năng lực dạy học; năng lực hoạt động giáo dục; năng lực công tác xã hội.

*Về năng lực đặc thù:* năng lực hình thành thế giới quan và PP luận khoa học; năng lực nhận diện và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội; năng lực nghiên cứu xã hội chuyên biệt; năng lực giáo dục KN sống; năng lực tư duy logic; năng lực phân tích và giải quyết các vấn đề pháp lý.

## 2.2. Ưu điểm và hạn chế trong Chương trình đào tạo giáo viên GDCT ở Trường Đại học Tây Bắc

### \*Ưu điểm

- Chương trình đã có bước chuyển căn bản từ việc truyền thụ kiến thức thuần túy lý thuyết sang phát triển năng lực của người học trên cơ sở giáo dục toàn diện và hài hoà đức, trí, thể, mỹ.

- Nội dung chương trình bảo đảm tinh giản, hiện đại, thiết thực, thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lý lứa tuổi học sinh; giáo dục nhân cách, đạo đức, văn hoá pháp luật và ý thức công dân; tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hoá, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hoá nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Chương trình đã đáp ứng về hình thành năng lực cho người học theo hướng chuẩn hoá, thiết thực, bảo đảm năng lực vận hành nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

- Chương trình bước đầu đã đa dạng hoá các hình

thức tổ chức dạy học, coi trọng cả dạy học trên lớp và các hoạt động xã hội, trải nghiệm sáng tạo, tập dượt nghiên cứu khoa học.

- Các kiến thức thuần túy lý thuyết trừu tượng, không phù hợp với thực tiễn đã được gạt bỏ ra khỏi chương trình; đồng thời, những kiến thức mới nhằm phát triển các năng lực cần thiết cho người học đã được đưa vào chương trình.

### \*Hạn chế

- Nội dung chương trình đã được chỉnh sửa, song nhiều KN quan trọng vẫn chưa được chú trọng phát triển trong chương trình. Chẳng hạn, KN tin học hay các kỹ năng mềm. Các KN này mặc dù đã được đưa dưới dạng môn học tự chọn hoặc lồng ghép vào các môn học khác, nhưng thời lượng lại rất khiêm tốn.

- Theo định hướng tiếp cận năng lực người học, chương trình đào tạo phải được thiết kế mềm dẻo, linh hoạt, đáp ứng yêu cầu cá thể hóa và khả năng của người học được quy định trong chuẩn đầu ra. Tuy nhiên, chương trình đào tạo GV GDCT hiện nay vẫn còn mang tính cứng nhắc. Biểu hiện cụ thể trong chương trình là các môn học tự chọn được xây dựng chưa có tính đa dạng, chưa đáp ứng yêu cầu hình thành các năng lực cho người học.

- Chương trình vẫn nặng về kiến thức hàn lâm, các kiến thức mềm hóa, gắn với thực tiễn cuộc sống chưa được thiết kế như là yếu tố chủ đạo trong chương trình.

- Chương trình chưa được thiết kế theo hướng phân nhánh để người học có thể lựa chọn học các chuyên ngành sâu hơn sau 2 hoặc 3 năm học, do đó, chương trình có thể chưa đáp ứng tất cả các cơ hội nghề nghiệp cho SV sau khi ra trường.

## 2.3. Giải pháp phát triển Chương trình đào tạo giáo viên GDCT ở Trường Đại học Tây Bắc đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT.

Theo Nghị quyết 29-NQ/TW và Dự thảo Chương trình GDPT tổng thể, thì mục tiêu của GDPT là: giúp HS hình thành phẩm chất và năng lực của người lao động, nhân cách công dân, ý thức quyền và nghĩa vụ đối với Tổ quốc trên cơ sở duy trì, nâng cao và định hình các phẩm chất, năng lực đã hình thành ở cấp THCS; có khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, có những hiểu biết và khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc bước vào cuộc sống lao động.

Để góp phần thực hiện mục tiêu trên, đối với phát triển chương trình đào tạo GV GDCT ở nhà trường hiện nay, chúng tôi đưa ra một số nội dung và giải pháp cần được nghiên cứu, xem xét khi phát triển

chương trình đào tạo GV GDCD, cụ thể như sau:

- **Thứ nhất**, không chỉ trang bị kiến thức, chương trình cần chú trọng phát triển tâm nhìn cho người học. Quan điểm xuyên suốt là đào tạo không chỉ để người học ra trường có việc làm, khởi nghiệp, mà còn có đầy đủ kiến thức, năng lực, phẩm chất, phương pháp tư duy và bản lĩnh để sáng tạo nghề nghiệp.

- **Thứ hai**, cần cấu trúc lại hệ thống các khối kiến thức cho phù hợp hơn. Rà soát lại kiến thức trong môn học, tránh sự trùng lặp giữa các khối kiến thức trong các học phần. Việc xây dựng, phát triển chương trình ở các khóa kế tiếp cần hướng tới mục tiêu vừa chú trọng đi sâu khai thác các giá trị cốt lõi của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa đi sâu khai thác các giá trị nhân văn, nhân đạo của dân tộc và thời đại để không chỉ đáp ứng yêu cầu dạy học môn Đạo đức - Công dân, Công dân với Tổ quốc ở trường phổ thông mà còn đáp ứng các yêu cầu khác, từ đó mở ra các cơ hội việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp ra trường.

- **Thứ ba**, cần giảm thiểu hơn nữa kiến thức hàn lâm và tăng cường kiến thức thực tiễn gắn với xu hướng hội nhập quốc tế. Chương trình nên thiết kế theo hướng mở. Ở một số học phần, như giới thiệu tác phẩm kinh điển Triết, tác phẩm Hồ Chí Minh... chương trình chỉ hướng dẫn và gợi mở những nội dung khái quát chung, còn việc lựa chọn những tác phẩm nào để giới thiệu sẽ do giảng viên và SV tự quyết định dựa trên khả năng và năng lực SV cần đạt được trong chuẩn đầu ra.

- **Thứ tư**, trong chương trình hiện hành, việc quy định bắt buộc SV phải tích lũy 10 tín chỉ ngoại ngữ là cần thiết. Tuy nhiên, với quá trình hội nhập toàn cầu như hiện nay, chương trình nên bổ sung các chuyên đề ngoại ngữ tự chọn gắn với môn học. Chẳng hạn: thiết kế bài tập tình huống GDCD bằng tiếng Anh, tiếng dân tộc; dạy một số chuyên đề kỹ năng mềm bằng tiếng Anh...

- **Thứ năm**, ngoài ngoại ngữ, KN tin học và các kỹ năng mềm cho SV cũng rất cần thiết để đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục. Do đó, chương trình cần quy định rõ các nội dung tin học, KN mềm tối thiểu cần có buộc sinh viên phải tích lũy. Về điều này, chương trình cần thiết kế nhiều môn học tự chọn hơn liên quan đến KN tin học hoặc KN mềm.

- **Thứ sáu**, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo giáo viên GDCD có quy định rất rõ về mục tiêu đào tạo và cơ hội vị trí việc làm của SV sau khi tốt nghiệp ra trường. Theo đó SV ngành GDCT tốt nghiệp có thể đảm nhiệm công tác giảng dạy lĩnh vực Đạo đức - Công dân, Giáo dục kinh tế và pháp luật trong các

trường trung học phổ thông, THCS. Đồng thời, có thể đảm nhiệm giảng dạy các môn Lý luận chính trị trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp. Cử nhân Giáo dục chính trị sau khi tốt nghiệp ra trường còn có thể làm chuyên viên trong các sở, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến địa phương.

Để thực hiện mục tiêu đó, chương trình cần phải xây dựng theo kiểu rẽ nhánh, cũng như các chương trình khác, phát triển chương trình đào tạo giáo viên GDCD bao gồm các bước như: xây dựng, đánh giá, chỉnh sửa và hoàn thiện chương trình và phải đảm bảo các nguyên tắc chính về: mục tiêu đào tạo; cấu trúc và khối lượng kiến thức của bậc học theo quy định; có sự phân định nội dung theo khối kiến thức và trình độ kiến thức; có sự phân định theo năng lực nhận thức, năng lực tư duy và năng lực vận hành; chất lượng đào tạo; tính hiệu suất và hiệu quả đào tạo; tính sư phạm của chương trình đào tạo.

### 3. Kết luận

Để thực hiện được mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, Nghị quyết nhấn mạnh tới đổi mới chương trình, coi đó là khâu có ý nghĩa quyết định: “Đổi mới chương trình nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học, hài hòa đức, trí, thể, mỹ; dạy người, dạy chữ và dạy nghề. Đổi mới nội dung GD theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Chú trọng GD nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh...”. Để đáp ứng chương trình GDPT mới, cần phải nghiên cứu và đề xuất dưới nhiều góc độ khác nhau. Xây dựng, phát triển, quản lý và thực hiện chương trình đào tạo GV GDCD đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT phải được thực hiện một cách thống nhất nhưng mềm dẻo, linh hoạt; vừa có sự kế thừa, vừa có những bước đổi mới để phát triển và nhất thiết phải dựa trên bối cảnh, điều kiện lịch sử cụ thể của GD trong nước và quốc tế.

### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương khóa IX*. Hà Nội
3. Phạm Hồng Quang (2013), *Phát triển chương trình đào tạo giáo viên - những vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXBĐH Thái Nguyên